

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25/06/2025; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

- Cơ sở pháp lý:

+ Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã;

+ Thực hiện Thông báo số 427/TB-UBND ngày 01/6/2026 của UBND tỉnh về việc thông báo kết luận của đồng chí Phạm Anh Tuấn, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh sau khi thăm, kiểm tra phương án phát triển kinh tế - xã hội và Chương trình công tác trọng tâm năm 2026 tại các xã: Kbang, Kông Bơ La, Tơ Tung, Sơn Lang, Đak

Rong, Krong, theo đó tại điểm c khoản 2 Mục III giao Sở Tài chính thực hiện nhiệm vụ:

“c) Sở Tài chính: Chủ trì, rà soát, đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh (tại Kỳ họp giữa năm) sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22/7/2025 về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã để hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí về công tác tại Trung tâm hành chính đối với các xã đặc biệt khó khăn; đồng thời, báo cáo làm rõ đối với nội dung quy định tại điểm c, khoản 3.1 Điều 1 liên quan việc hỗ trợ đối với đối tượng được bố trí nhà ở công vụ”;

Tại điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh: *“d) Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”;*

Tại khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15: *“Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.”.*

- Cơ sở thực tiễn:

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã, nhiều cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí đến công tác tại Trung tâm hành chính của các xã đặc biệt khó khăn. Do đặc thù địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa, khoảng cách di chuyển từ nơi cư trú đến nơi làm việc xa, điều kiện giao thông còn khó khăn, phát sinh chi phí đi lại lớn, ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt và quá trình thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Đối với nội dung quy định tại điểm c mục 3.1 khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND liên quan việc hỗ trợ đối với đối tượng được bố trí nhà ở công vụ: Qua rà soát thực tế, do được chuyển đổi công năng từ Nhà khách

Thanh Bình nên các căn hộ tại Nhà ở công vụ Thanh Bình hiện chưa bảo đảm đầy đủ trang thiết bị nội thất theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 2 Quyết định số 11/2024/QĐ-TTg ngày 24/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

Do đó, việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND nhằm bổ sung đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí về công tác tại Trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn và bãi bỏ quy định tại điểm c mục 3.1 khoản 3 Điều 1 là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tiễn, góp phần ổn định đời sống, tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động yên tâm công tác, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở sau sắp xếp đơn vị hành chính, góp phần ổn định tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai nhằm hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí về công tác tại Trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết không làm thay đổi mục tiêu, phạm vi điều chỉnh của chính sách đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành; chỉ bổ sung đối tượng hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được điều động, phân công, bố trí công tác tại các xã đặc biệt khó khăn nhằm giải quyết các khó khăn phát sinh từ thực tiễn.

Bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp.

Bảo đảm đúng thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của

Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Ngân sách nhà nước.

Góp phần ổn định đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao tại các xã đặc biệt khó khăn.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở căn cứ pháp lý và thực tiễn nêu trên, sau khi rà soát, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp giữa năm HĐND tỉnh Gia Lai năm 2026, theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Đồng thời, giao Sở Tài chính chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung và lấy ý kiến các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan theo quy định.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết; gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định. Đến nay dự thảo Nghị quyết đã được hoàn thiện và đảm bảo đủ điều kiện trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng với bố cục gồm 03 Điều. cụ thể như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 như sau:

a) Bổ sung mục “1.1.” vào trước cụm từ “Nghị quyết này”.

b) Bổ sung mục 1.2 sau mục 1.1 khoản 1 Điều 1 như sau:

“1.2. Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền

điều động, phân công, bố trí về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn.”

2. Bổ sung mục 3.2a vào sau mục 3.2 khoản 3 Điều 1 như sau:

“3.2a. Hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí về công tác tại Trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đồng thời thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại thì chỉ được hưởng một chính sách có mức hỗ trợ cao nhất.”

Điều 2. Bãi bỏ một số quy định của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai

Bãi bỏ điểm c mục 3.1 khoản 3 Điều 1.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Các trường hợp có quyết định của cấp có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn được ban hành trong thời gian từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì được áp dụng chính sách, chế độ quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành văn bản:

Căn cứ nội dung và mức chi quy định tại Nghị quyết, các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí, gửi cơ quan quản lý cấp trên gửi cơ quan tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Nghị quyết theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn.

2. Thời gian dự kiến trình thông qua văn bản: Tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của HĐND tỉnh Gia Lai khóa XIII.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./. *man*

Nơi nhận

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban KTNS-HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, T5. *man*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số/BC-KTNS ngày của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 như sau:

a) Bổ sung mục “1.1.” vào trước cụm từ “Nghị quyết này”.

b) Bổ sung mục 1.2 sau mục 1.1 khoản 1 Điều 1 như sau:

“1.2. Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn.”

2. Bổ sung mục 3.2a vào sau mục 3.2 khoản 3 Điều 1 như sau:

“3.2a. Hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đồng thời thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại thì chỉ được hưởng một chính sách có mức hỗ trợ cao nhất.”

Điều 2. Bãi bỏ một số quy định của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai

Bãi bỏ điểm c mục 3.1 khoản 3 Điều 1.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa, kỳ họp thứ, thông qua ngày tháng năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Gia Lai;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Rah Lan Chung

BẢNG SO SÁNH, THUYẾT MINH NGHỊ QUYẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ QUYẾT 02/2025/NQ-HĐND VÀ NGHỊ QUYẾT 02/2025/NQ-HĐND NGÀY 22/7/2025 CỦA HĐND TỈNH

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-STC ngày / ... /2026 của Sở Tài chính)

T T	NỘI DUNG CHI	Nội dung củaNQ 02/2025/NQ-HĐND	Nội dung của NQ sửa đổi, bổ sung NQ 02/2025/NQ-HĐND	Thuyết minh	Ghi chú
I Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng					
1	Phạm vi điều chỉnh	1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã, cụ thể: a. Chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc (thuê nhà ở) đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí thay đổi địa điểm làm việc từ trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh trước sắp xếp đến trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh sau sắp xếp hoặc ngược lại. b. Chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp.	Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 như sau: a) Bổ sung mục “1.1.” vào trước cụm từ “Nghị quyết này”. b) Bổ sung mục 1.2 sau mục 1.1 khoản 1 Điều 1 như sau: “1.2. Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn.”	Bổ sung phạm vi điều chỉnh để phù hợp với quy định về mức hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn: 2.000.000 đồng/người/tháng.	
2	Đối tượng áp dụng	2. Đối tượng áp dụng Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại các cơ quan Đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ và đơn vị sự nghiệp công lập bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã thuộc phạm vi điều chỉnh tại khoản 1 Điều này.		Giữ nguyên như Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND	
II Chính sách hỗ trợ					
3	Hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí thay đổi địa điểm làm việc từ trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh trước sắp xếp đến trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh sau sắp xếp hoặc ngược lại	3. Chính sách hỗ trợ 3.1. Hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí thay đổi địa điểm làm việc từ trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh trước sắp xếp đến trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh sau sắp xếp hoặc ngược lại a. Mức hỗ trợ tiền đi lại: 2.000.000 đồng/người/tháng. b. Mức hỗ trợ điều kiện làm việc: 4.000.000 đồng/người/tháng. c. Trường hợp đối tượng đã được bố trí nhà ở công vụ theo quy định thì được hỗ trợ toàn bộ tiền thuê nhà ở công vụ (nếu có) và không được hỗ trợ điều kiện làm việc quy định tại tiết b điểm này.	Điều 2. Bãi bỏ một số quy định của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai Bãi bỏ điểm c mục 3.1 khoản 3 Điều 1.	Thực hiện Thông báo số 427/TB-UBND ngày 01/6/2026 của UBND tỉnh, theo đó giao Sở Tài chính thực hiện nhiệm vụ sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND; đồng thời, báo cáo làm rõ đối với nội dung quy định tại điểm c, khoản 3.1 Điều 1 liên quan việc hỗ trợ đối với đối tượng được bố trí nhà ở công vụ	
4	Hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp.	3.2. Hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp. Chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại tính theo khoảng cách từ nơi thường trú đến trụ sở cơ quan cấp xã sau khi sắp xếp, cụ thể như sau: a. Từ 15 Km đến dưới 20 Km: 500.000 đồng/người/tháng. b. Từ 20 Km đến dưới 30 Km: 700.000 đồng/người/tháng. c. Từ 30 Km trở lên: 1.000.000 đồng/người/tháng. d. Trường hợp về công tác tại xã đảo Nhơn Châu: 2.000.000 đồng/người/tháng.		Giữ nguyên như Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND	

T T		NỘI DUNG CHI	Nội dung củaNQ 02/2025/NQ-HĐND	Nội dung của NQ sửa đổi, bổ sung NQ 02/2025/NQ-HĐND	Thuyết minh	Ghi chú
		Hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn	Chưa quy định	2. Bổ sung mục 3.2a vào sau mục 3.2 khoản 3 Điều 1 như sau: “3.3. Hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn: 2.000.000 đồng/người/tháng. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đồng thời thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại thì chỉ được hưởng một chính sách có mức hỗ trợ cao nhất.”	Thực hiện Thông báo số 427/TB-UBND ngày 01/6/2026 của UBND tỉnh, theo đó giao Sở Tài chính chủ trì, rà soát, đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh (tại Kỳ họp giữa năm) sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22/07/2025 của HĐND tỉnh để hỗ trợ điều kiện đi lại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí về công tác tại Trung tâm hành chính đối với các xã đặc biệt khó khăn.	
II Nguồn kinh phí và thời gian, hình thức hỗ trợ						
	1	Nguồn kinh phí	3.3. Nguồn kinh phí a. Đối với cán bộ, công chức và người lao động (trừ người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập): từ nguồn ngân sách cấp tỉnh và các nguồn hợp pháp khác theo quy định pháp luật. b. Đối với viên chức và người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập - Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên: từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị và nguồn thu hợp pháp khác (nếu có). + Trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập không đủ nguồn kinh phí để giải quyết chính sách thì được sử dụng các quỹ được trích theo quy định của đơn vị sự nghiệp công lập để giải quyết chính sách. + Trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên do Nhà nước đặt hàng thông qua giá dịch vụ nhưng giá dịch vụ chưa tính đủ các yếu tố cấu thành để giải quyết chính sách thì nguồn kinh phí giải quyết chính sách từ nguồn ngân sách cấp tỉnh và các nguồn hợp pháp khác theo quy định pháp luật. - Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo một phần chi thường xuyên: + Đối với số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao: từ nguồn ngân sách cấp tỉnh và các nguồn hợp pháp khác theo quy định pháp luật. + Đối với số người nằm ngoài chỉ tiêu số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động: Các cơ quan, đơn vị tự sắp xếp từ dự toán ngân sách nhà nước được giao, nguồn thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị và các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có) để chi trả cho các đối tượng. - Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên: từ nguồn ngân sách cấp tỉnh và các nguồn hợp pháp khác theo quy định pháp luật.		Giữ nguyên như Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND	
	2	Thời gian và hình thức hỗ trợ	3.4. Thời gian và hình thức hỗ trợ a. Thời gian hỗ trợ: Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2027. b. Hình thức hỗ trợ: Việc hỗ trợ được chi trả cùng kỳ lương hàng tháng theo thời gian thực tế làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã. Việc chi trả hỗ trợ chấm dứt kể từ tháng tiếp theo của tháng được điều động, phân công, bố trí cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trở về trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh trước sắp xếp.		Giữ nguyên như Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND	

T T	NỘI DUNG CHI	Nội dung củaNQ 02/2025/NQ-HĐND	Nội dung của NQ sửa đổi, bổ sung NQ 02/2025/NQ-HĐND	Thuyết minh	Ghi chú
3	Điều khoản thi hành	Điều 3. Điều khoản thi hành Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2027.	Điều 3. Điều khoản thi hành Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2026. Các trường hợp có quyết định của cấp có thẩm quyền điều động, phân công, bố trí công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn được ban hành trong thời gian từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì được áp dụng chính sách, chế độ quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.	Việc quy định áp dụng chính sách đối với các trường hợp có quyết định điều động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng, tạo sự công bằng giữa các thời điểm điều động; đồng thời giúp đội ngũ cán bộ ổn định đời sống, yên tâm công tác và cống hiến tại các địa bàn đặc biệt khó khăn.	

Số: /BC-STP

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 6078/STC-QLNS ngày 19/6/2026 của Sở Tài chính đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai (*sau đây gọi là dự thảo Nghị quyết*). Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết, trên cơ sở đối chiếu Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP*), Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

- Điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh: “d) Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”;

Khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, ...”

Từ các cơ sở quy định nêu trên và cơ sở thực tiễn được nêu tại dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, việc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai là cần thiết.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Sở Tư pháp thống nhất về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết.

II. Sự phù hợp của nội dung dự thảo với chủ trương, đường lối của Đảng

Dự thảo Nghị quyết phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng trong việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai bị tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã tỉnh Gia Lai.

III. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

IV. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị quyết không có nội dung quy định về thủ tục hành chính.

V. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Trên cơ sở nội dung tham gia góp ý của Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ và nội dung nêu tại Mục V dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh thì dự thảo Nghị quyết đảm bảo về nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

VI. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

1. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày

Dự thảo đảm bảo về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

Tuy nhiên, để dự thảo được hoàn thiện hơn, đề nghị Quý Sở điều chỉnh nội dung sau:

1.1. Đối với dự thảo Nghị quyết

Tại khoản 2 Điều 1 của dự thảo (bổ sung mục 3.2a vào sau mục 3.2 khoản 3 Điều 1), có quy định nội dung “*Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nếu thuộc đối tượng được hưởng từ hai chính sách trở lên thì chỉ được hưởng chính sách có mức hỗ trợ cao nhất.*”. Sở Tư pháp nhận thấy, nội dung quy định này chưa đảm bảo tính rõ ràng. Do đó, đề nghị Quý Sở rà soát, tham khảo điều chỉnh như sau “*Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đồng thời thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại thì chỉ được hưởng một chính sách có mức hỗ trợ cao nhất.*”

1.2 Đối với dự thảo Tờ trình

Tên gọi của dự thảo Tờ trình, đề nghị điều chỉnh cụm từ “*Về việc đề nghị ban hành*” thành “*Dự thảo*” để phù hợp với mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

Ngoài ra, tại Mục I - SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT (về cơ sở thực tiễn), dự thảo viện dẫn bãi bỏ “*tiết c điểm 3.2 khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND*”. Tuy nhiên, trong dự thảo Nghị quyết lại bãi bỏ “*điểm c mục 3.1 khoản 3 Điều 1*”. Do đó, đề nghị Quý Sở điều chỉnh cho phù hợp.

2. Về trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Dự thảo Nghị quyết đã được đăng ký Thường trực HĐND tỉnh tại Tờ trình số 887/TTr-UBND và Tờ trình số 890/TTr-UBND ngày 17/6/2026 của UBND tỉnh.

VII. Điều kiện trình dự thảo Nghị quyết cho UBND tỉnh

Đề nghị Quý Sở hoàn thiện nội dung thẩm định tại Báo cáo này để dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình UBND tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, P.NV1.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Như Ý